# **ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# **QUY ĐỊNH**

# **Về quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh**

# (*Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND,*

*ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)

#### Chương I

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Luật Viên chức.

c) Công chức, viên chức được luân chuyển giữ chức danh lãnh đạo chủ chốt tại các tổ chức Hội cấp tỉnh.

d) Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là công ty cổ phần có phần vốn góp của nhà nước.

đ) Người làm việc tại các tổ chức Hội cấp tỉnh, cấp huyện được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý là việc quy định thẩm quyền và giao thẩm quyền của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp trên cho cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp dưới trong việc quyết định và chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan tới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2. Cấp có thẩm quyền: là tập thể lãnh đạo hoặc người đứng đầu được giao quyền quyết định đối với chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của cấp trên.

3. Tập thể lãnh đạo: là tập thể Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; ban lãnh đạo (cấp trưởng và cấp phó) các sở, ban, ngành và tương đương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Hội đồng thành viên (Hội đồng quản trị) hoặc Chủ tịch công ty và cấp ủy cùng cấp các Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc tỉnh.

4. Người đứng đầu: là người được cấp có thẩm quyền bầu, bổ nhiệm hoặc giao giữ chức vụ cấp trưởng cơ quan, đơn vị; trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, cụ thể:

a) Đối với Ủy ban nhân dân các cấp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

b) Đối với Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Giám đốc Sở, Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Trưởng ban, Hiệu Trưởng, Giám đốc Khu, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và tương đương.

c) Đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành: Chi cục Trưởng, Trưởng ban, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Văn phòng, Giám đốc Quỹ, Giám đốc Công ty và tương đương.

d) Đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Trưởng phòng, Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm và tương đương.

5. Bổ nhiệm: là việc cấp có thẩm quyền quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời hạn theo quy định.

6. Bổ nhiệm lần đầu: là việc cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc quyết định bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn chức vụ đang đảm nhiệm.

7. Bổ nhiệm lại: là việc cấp có thẩm quyền quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm sau khi hết thời hạn bổ nhiệm.

8. Kéo dài thời gian giữ chức vụ: là việc cấp có thẩm quyền quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm khi cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ không đủ thời gian để bổ nhiệm lại.

9. Điều động, chuyển công tác: là việc cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, tổ chức, đơn vị này đến làm việc ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

10. Luân chuyển: là việc phân công hoặc bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời hạn nhất định để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc yêu cầu của chức danh được quy hoạch.

11. Biệt phái: là việc cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị này được quyết định cử đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ.

12. Giới thiệu ứng cử: là việc cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giới thiệu hoặc đề nghị giới thiệu để ứng cử vào cấp ủy, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội.

13. Quy hoạch: là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trẻ có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

14. Chức vụ tương đương: thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

15. Hồ sơ gốc của cán bộ: là những tài liệu (bản chính) hình thành từ khi cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được tuyển dụng bao gồm: quyển lý lịch cán bộ; sơ yếu lý lịch cán bộ; bản bổ sung lý lịch; các quyết định về bổ nhiệm, điều động, chuyển công tác, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật (nếu có); các bản tự kiểm điểm, nhận xét đánh giá cán bộ; các bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm; các bản sao văn bằng chứng chỉ về trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, chuyên moon nghiệp vụ (có công chứng)…

**Điều 3: Nội dung quản lý cán bộ**

Trong quy định này, quản lý cán bộ bao gồm những nội dung sau:

1. Phân cấp quản lý cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2. Đánh giá cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

4. Tuyển dụng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

7. Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

9. Các nội dung về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ không được phân cấp tại quy định này thì thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 4. Nguyên tắc phân cấp quản lý**

1. Thực hiện theo các quy định của Đảng; quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và quy định của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có liên quan tới quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước thuộc tỉnh; đồng thời phân cấp cho các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung cụ thể về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

3. Việc quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính năng động, linh hoạt, tự chủ, kết hợp chặt chẽ các khâu trong quy trình quản lý cán bộ; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trước pháp luật, trước cơ quan cấp trên trong việc thực hiện những nội dung quản lý cán bộ. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa người đứng đầu và tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Tổ chức, cá nhân cấp dưới phải chấp hành quyết định của tổ chức, cá nhân cấp trên về cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và công tác cán bộ.

5. Quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phải gắn với công tác giám sát, kiểm tra và thanh tra. Quyết định của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến cán bộ giữ chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp phải được báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và xử lý kịp thời những hạn chế, khuyết điểm (hoặc vi phạm).

6. Tổ chức, cá nhân được phân cấp thẩm quyền quản lý chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

**Điều 5. Về trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý và phạm vi được phân cấp thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý.

2. Trong trường hợp một cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, người làm việc tại các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đó xem xét quyết định.

**Chương II**

**PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

**Điều 6: Thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1.Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành quy định về công tác quản lý cán bộ, công chức theo thẩm quyền được cấp có thẩm quyền phân cấp.

**Điều 7: Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Giới thiệu ứng cử chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các sở, ban ngành và tương đương, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (bao gồm các chức danh có cơ cấu kiêm nhiệm);

3. Quyết định đánh giá đối với cấp trưởng các sở ban ngành và tương tương (không phải là Tỉnh ủy viên);

4. Phê duyệt Đề án, phân bổ chỉ tiêu, phê duyệt kế hoạch, thành lập Hội đồng, công nhận kết quả tuyển dụng công chức, thi hoặc xét nâng ngạch công chức (từ nhân viên lên cán sự, từ cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính); thành lập Hội đồng sát hạch, tiếp nhận vào làm công chức;

5. Bổ nhiệm công chức vào ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương.

**Điều 8. Thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở Nội vụ**

1. Thông báo kết quả tuyển dụng công chức, thi hoặc xét nâng ngạch công chức (từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương);

2. Bổ nhiệm ngạch công chức khi hết thời gian tập sự; bổ nhiệm ngạch công chức đạt kết quả kỳ thi hoặc xét nâng ngạch công chức (trừ các trường hợp quy định tại Điều 7 Quy định này);

3. Quyết định tiếp nhận hoặc có ý kiến thẩm định đối với các trường hợp đạt kết quả sát hạch vào làm công chức;

 4. Quyết định điều động, tiếp nhận, bố trí công tác, biệt phái công chức giữa các sở, ban ngành, địa phương;

 5. Thẩm định, có ý kiến về nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

 6. Hướng dẫn việc đánh giá cán bộ, công chức hàng năm phù hợp với quy định của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương.

**Điều 9. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương**

1. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng thuộc các sở, ban ngành (trừ các trường hợp quy định tại Điều 7, Điều 8 Quy định này);

2. Điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức giữa các phòng, cơ quan, tổ chức trực thuộc sở, ban ngành;

3. Quyết định đánh giá đối với cấp phó các sở, ban ngành và tương đương, cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng, tổ chức thuộc các sở, ban ngành.

**Điều 10. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Giới thiệu ứng cử chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp huyện

2. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ các trường hợp quy định tại Điều 7, Điều 8 Quy định này);

3. Điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức giữa các cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức giữa các cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan đảng, tổ chức chính trị - xã hội của cấp huyện; điều động, luân chuyển, biệt phái công chức của các cơ quan, tổ chức cấp huyện đến công tác tại cơ quan đảng, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thuộc địa bàn quản lý;

4. Quyết định đánh giá đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (không phải là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện), cấp trưởng các phòng và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (không phải là Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ cấp huyện).

**Điều 11. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Sở, ban, ngành**

1. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng thuộc cơ quan (trừ các trường hợp quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này);

2. Điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức giữa các tổ chức trực thuộc cơ quan;

3. Quyết định đánh giá đối với cấp phó của cơ quan, cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng của cơ quan.

**Điều 12. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Quyết định đánh giá đối với cấp phó của cơ quan, công chức công tác tại cơ quan.

**Chương III**

**PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VIÊN CHỨC**

**Điều 13. Thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1.Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách đối với viên chức trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành quy định về công tác quản lý viên chức theo thẩm quyền được cấp có thẩm quyền phân cấp.

**Điều 14. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (bao gồm các chức danh có cơ cấu kiêm nhiệm);

2. Phê duyệt Đề án, phân bổ chỉ tiêu, phê duyệt kế hoạch, thành lập Hội đồng, công nhận kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (từ nhân viên lên cán sự, cán sự lên chuyên viên và chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương) các chuyên ngành.

3. Bổ nhiệm viên chức vào chức danh nghề nghiệp chuyên viên cao cấp và tương đương.

**Điều 15. Thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở Nội vụ**

1. Thông báo kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính (từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương);

2. Phê duyệt kế hoạch, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

 3. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, tiếp nhận, bố trí công tác, biệt phái viên chức giữa các sở, ban ngành, địa phương.

 4. Thẩm định, có ý kiến về nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

 5. Hướng dẫn việc đánh giá viên chức hàng năm phù hợp với quy định của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương.

 **Điều 16. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương**

1. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở (trừ các trường hợp quy định tại Điều 14, Điều 15 Quy định này);

2. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

4. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đề án, kế hoạch tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thông báo kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành các lĩnh vực.

**Điều 17. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, viên chức công tác tại các phòng thuộc đơn vị (trừ các trường hợp quy định tại Điều 14, Điều 15 Quy định này);

2. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức giữa các phòng, tổ chức, đơn vị trực thuộc;

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Phê duyệt kế hoạch, tổ chức và quyết định tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị.

**Điều 18. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ các trường hợp quy định tại Điều 14, Điều 15 Quy định này);

2. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái viên chức đến công tác tại Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc địa bàn quản lý;

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên.

**Điều 19. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, viên chức công tác tại các phòng thuộc đơn vị (trừ các trường hợp quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17 Quy định này);

2. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức giữa các phòng, tổ chức, đơn vị trực thuộc;

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên.

4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Phê duyệt kế hoạch, tổ chức và quyết định tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị.

**Điều 20. Thẩm quyền quản lý của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Đình chỉ công tác, thay đổi vị trí việc làm, nâng lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức công tác tại đơn vị (trừ các trường hợp quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 18 Quy định này);

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Phê duyệt kế hoạch, tổ chức và quyết định tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị.

**Chương IV**

**PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ**

**ĐỐI VỚI NGƯỜI GIỮ CHỨC DANH, CHỨC VỤ,**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

**Điều 21. Thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1.Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách đối với người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành quy định về công tác quản lý người quản lý doanh nghiệp theo thẩm quyền được cấp có thẩm quyền phân cấp.

**Điều 22. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

a) Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên;

b) Có ý kiến trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc, Giám đốc;

c) Phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc.

2. Đối với doanh nghiệp có phần vốn nhà nước:

Quyết định đánh giá, cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với người đại diện phần vốn nhà nước.

**Điều 23. Thẩm quyền quản lý của Hội đồng Thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty**

Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán Trưởng.

**Chương V**

**PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC TỔ CHỨC HỘI DO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ**

**Điều 24. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Có ý kiến thẩm định đối với nhân sự tham gia Lãnh đạo các tổ chức Hội cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy;

2. Nâng lương, giải quyết chế độ, chính sách đối với lãnh đạo các tổ chức Hội thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý.

**Điều 25. Thẩm quyền quản lý của Lãnh đạo các tổ chức Hội cấp tỉnh**

Thực hiện các nội dung quản lý đối với người làm việc tại các tổ chức Hội (trừ các trường hợp quy định tại Điều 24 Quy định này)

**Điều 26. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Có ý kiến thẩm định đối với nhân sự tham gia Lãnh đạo các tổ chức Hội cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý.

2. Nâng lương, giải quyết chế độ, chính sách đối với lãnh đạo các tổ chức Hội thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý.

**Điều 27. Thẩm quyền quản lý của Lãnh đạo các tổ chức Hội cấp tỉnh**

Thực hiện các nội dung quản lý đối với người làm việc tại các tổ chức Hội (trừ các trường hợp quy định tại Điều 26 Quy định này)

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 28. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phân cấp quản lý cán bộ và Quy định này.

 2. Căn cứ Quy định này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa được quy định tại Quy định này (sau khi được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

3. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

**Điều 29. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ảnh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương./.

 **TM**. **ỦY BAN NHÂN DÂN**

 **CHỦ TỊCH**